

TỔNG ÔN CHUYÊN SÂU LUYỆN THI VÀO 10
CHƯƠNG TRÌNH MỚI (DÙNG CHUNG CHO 3 BỘ SGK)

CHUYÊN ĐỀ 1: ĐỌC HIỂU

Dạng câu hỏi	Trang	Dạng câu hỏi	Trang
Dạng câu hỏi phân biệt các thể loại văn học, thể thơ	3	Dạng câu hỏi xác định biện pháp tu từ và nêu tác dụng	14
Dạng câu hỏi xác định câu chủ đề của văn bản	8	Dạng câu hỏi xác định nội dung của từ/cụm từ khóa	22
Dạng câu hỏi xác định nội dung chính của văn bản	8	Dạng câu hỏi đưa ra cách hiểu/ suy nghĩ của bản thân	23
Dạng câu hỏi đặt nhan đề	9	Dạng câu hỏi giải thích ý kiến tác giả	24
Dạng câu hỏi xác định ngôi kể	10	Dạng câu hỏi rút ra bài học / thông điệp cho bản thân	26
Dạng câu hỏi xác định từ ngữ/hình ảnh biểu đạt nội dung trong văn bản	11	Dạng câu hỏi đồng tình/ không đồng tình với 1 ý kiến/ quan điểm.	27
Dạng câu hỏi xác định phương thức lập luận	12	Dạng câu hỏi nhận xét về tình cảm của tác giả	28
BẢNG HỆ THỐNG KIẾN THỨC 6-9 CẦN GHI NHỚ			29

CHUYÊN ĐỀ 2: DẠNG BÀI VĂN

NLVH		NLXH	
Phương pháp phân tích tác phẩm thơ	34	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 hiện tượng xã hội	83
Phương pháp phân tích tác phẩm truyện	57	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 tư tưởng đạo lý	97

CHUYÊN ĐỀ 3: DẠNG ĐOẠN VĂN

NLVH		NLXH	
Phương pháp phân tích tác phẩm thơ	107	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 tư tưởng đạo lý	124
Phương pháp phân tích tác phẩm truyện	116	Phương pháp làm dạng đề: Nghị luận về 1 hiện tượng xã hội	128

CHUYÊN ĐỀ 4: ĐỀ LUYỆN

PHẦN 1: Dạng bài văn NLXH, đoạn văn NLVH

Đề	Trang	Đề	Trang
1	131	9	177
2	137	10	183
3	142	11	188
4	148	12	194
5	153	13	200
6	159	14	206
7	164	15	211
8	171		

PHẦN 2: Dạng đoạn văn NLXH, bài văn NLVH

Đề	Trang	Đề	Trang
1	218	9	268
2	225	10	275
3	231	11	281
4	239	12	288
5	244	13	294
6	251	14	301
7	256	15	307
8	263		

TÀI LIỆU ÔN THI LỚP 9 (CHƯƠNG TRÌNH MỚI) DÙNG CHUNG 3 BỘ SGK HƯỚNG TỚI KỶ THI TUYỂN SINH VÀO 10 NĂM 2025

MÔN: NGỮ VĂN 9



CHUYÊN ĐỀ I: PHƯƠNG PHÁP CHINH PHỤC PHẦN ĐỌC HIỂU ĐỀ THI

Mẹo, phương pháp nhanh cho học sinh ôn thi vào 10

I. Dạng câu hỏi phân biệt các thể loại văn học

-Tác phẩm văn học bao gồm: tự sự, trữ tình, kịch.

+ Các thể loại trữ tình: ca dao, thơ cách luật, thơ tự do, thơ trào phúng...

+ Các thể loại tự sự: truyện, ngắn, tiểu thuyết, truyện vừa, bút kí, phóng sự...

+ Các thể loại kịch: Bi kịch, hài kịch.

Mẹo: khi làm dạng này các em không nên đọc văn bản trước, mà đọc câu hỏi ở đề bài trước để tránh trường hợp phải đọc lại rất tốn thời gian

CÔNG THỨC:

Bước 1: Quan sát kĩ đặc điểm văn bản dung lượng, hình thức(văn xuôi hay thơ), ngôn ngữ, ngôi kể, nhân vật....

Bước 2: Đối chiếu với kiến thức lý thuyết thể loại mình đã học

Bước 3: Thể loại của văn bản là:....

(nếu là thơ, thì đếm số chữ trong câu xuyên suốt văn bản đề bài cho là xác định được.

VD1: 7 chữ 1 dòng xuyên suốt văn bản⇒ thơ 7 chữ

VD2: dòng 3 chữ, dòng 7 chữ, dòng 1 chữ...⇒thơ tự do)

Mẹo: đề thi họ ít khi hỏi những kiến thức cao siêu lắm, đặc biệt là năm đầu thi chương trình mới ví dụ: bút kí,tuỳ bút, thơ trung đại, phóng sự, tiểu thuyết,tản văn... Chủ yếu thi truyện, thơ hiện đại ⇒ vì vậy nếu yếu quá, đọc không hiểu văn bản các em ghi bừa: truyện ngắn (nếu là 1 đoạn văn xuôi) hoặc thơ thì tỉ lệ trúng cao hơn (đây là phương pháp lụi bừa nên các em không nên lạm dụng nhé)

Bảng hệ thống kiến thức thể loại (bắt buộc nhớ)

Phân loại	Thể loại	Đặc điểm	Ví dụ
Truyện trung đại	Truyện kì	Các tác phẩm thơ trong văn học trung đại, thường có cách xưng hô đặc biệt: Nàng/ chàng/ thiếp...Sử dụng nhiều ngôn ngữ trung đại, cách ví von sử dụng nhiều điển cố, điển tích	Bài: <i>Chuyện người con gái Nam Xương (Nguyễn Dữ)</i> <i>Chàng quỳ xuống đất vâng lời dạy. Nàng rót chén rượu đầy tiễn chồng mà rằng: Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi. Chỉ e việc quân khó liệu, thế giặc khôn lường. Giặc cuồng còn lẩn lút, quân triều</i>

			<i>còn gian lao, rồi thế chẻ tre chưa có, mà mùa dưa chín quá kì, khiến cho tiện thiếp bán khoán, mẹ hiền lo lắng. Nhìn trăng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trông liễu rủ bãi hoang, cũng sợ không có cánh hồng bay bổng.</i>
Truyện hiện đại	Truyện lịch sử	Là tác phẩm kể lại về các nhân vật lịch sử trong quá khứ, được các nhà văn viết lại mang bóng dáng của người anh hùng khi xưa, hay liên quan tới các trận chiến, gươm, đao, nhân vật sử dụng ngôn ngữ Trung đại: tôi/ vua/ thần/lính...	Bài: <i>Lá cờ thuê sáu chữ vàng</i> (Nguyễn Huy Tưởng) <i>Lính ập đến giữ lấy Hoài Văn. Thực ra, vì nể chàng là một vương hầu, nên họ đã để cho chàng đứng đây từ sáng. Nay thấy Hoài Văn làm quá, viên tướng nói: Quân pháp vô thân, Hầu không có phận sự ở đây, nên trở ra cho anh em làm việc. Nhược bằng khinh thường phép nước, anh em tất phải chiếu theo thượng lệnh.</i>
	Truyện ngắn (hay thi)	Là một tác phẩm văn chương có cốt truyện ngắn gọn, tập trung vào một sự kiện hay một đoạn thời gian ngắn trong cuộc sống của các nhân vật. Truyện ngắn thường có ít nhân vật và gắn kết nhanh chóng, với một cái kết súc tích. ⇒ Mẹo: có nhân vật, có 1 chuỗi các sự việc và dẫn đến 1 kết thúc	Bài: <i>Gió lạnh đầu mùa</i> (Thạch Lam) <i>Thế mà qua một đêm mưa rào, trời bỗng đổi ra gió bắc, rồi cái lạnh ở đâu đến làm cho người ta tưởng đang ở giữa mùa đông rét mướt. Sơn tung chăn tỉnh dậy, nhưng không bước xuống giường ngay như mọi khi, còn ngồi thu tay vào trong bọc, bên cạnh đĩa em bé vẫn nắm tay ngủ kỹ. Chị Sơn và mẹ Sơn đã trở dậy, đang ngồi quạt hỏa lò để pha nước chè uống. Sơn nhìn thấy mọi người đã mặc áo rét cả rồi.</i>
	Tiểu thuyết	Là một loại tác phẩm văn chương dài, thường bao gồm nhiều nhân vật và có cốt truyện phức tạp và có thể kéo dài qua nhiều chương. Mẹo: thường ở phần trích nguồn họ sẽ hay để “trích trong chương/phần...” ⇒ta xác định được ngay là tiểu thuyết	Bài: <i>Hoàng tử bé</i> (antoine de saint-expéry) <i>Hồi lên sáu, có lần tôi đã nhìn thấy một bức tranh tuyệt đẹp trong một cuốn sách nói về Rừng hoang nhan đề "Những chuyện có thật". Nó vẽ một con trăn đang nuốt một con thú. Đây là bản sao của bức tranh đó. Người ta nói trong sách: "Con trăn nuốt chửng cả con mồi mà không nhai. Sau đó nó không thể nhúc nhích</i>

			<i>được nữa và nó nằm ngủ sáu tháng liền trong khi chờ tiêu hoá."</i>
Truyện khoa học viễn tưởng	<p>Là thể loại truyện hư cấu, tưởng tượng của người viết dựa trên tri thức khoa học. Với nền tảng là những lí thuyết khoa học nên có những giả tưởng trong truyện khoa học viễn tưởng có thể thành sự thật: Con vật không lò, cỗ máy hiện đại...</p> <p>Mẹo: là loại văn xuôi tả những điều vô lý, ảo tưởng</p>	<p>Bài: Hai vạn dặm dưới đáy biển (Jules Verne, 1870),</p> <p><i>Nó lao vào các khối thịt đỏ mà chém thành hai khúc đầy máu đỏ lôm. Đuôi cá đập vào vỏ tàu rất mạnh nhưng chẳng hề gì. Diệt xong con này, tàu lại xông đến con khác, lúc chạy tới, lúc chạy lui, lúc ngoan ngoãn tuân theo bàn tay hoa tiêu lặn xuống sâu để vượt theo kẻ địch, lúc lại nổi lên mặt biển, khi tấn công chính diện, khi thì đánh ngang sườn. Mũi tàu bằm vằm lũ cá một cách đáng sợ. Trên mặt biển nổi lên tiếng ầm ầm như sấm, tiếng rít, tiếng rống của loài cá khi gãy chết! Đuôi cá quẫy mạnh làm mặt biển trước đó phẳng lặng giờ sủi bọt lên như chảo nước sôi.</i></p>	
Bút kí	<p>Là thể loại văn chương ghi lại những suy nghĩ, trải nghiệm cá nhân, và quan sát của tác giả về cuộc sống hàng ngày. Bút kí thường không có cốt truyện rõ ràng, tập trung vào việc miêu tả và phân tích cảm xúc, ý kiến và quan điểm cá nhân.</p>	<p>Bài: Ai đã đặt tên cho dòng sông (Hoàng Phủ Ngọc Tường)</p>	
Tuỳ bút	<p>Là một thể loại văn chương tự do, tác giả có thể viết về bất kỳ chủ đề nào mà họ muốn, không bị ràng buộc bởi hình thức hay cấu trúc nghiêm ngặt.</p>	<p>Bài: Người lái đò sông Đà (Nguyễn Tuân), "Chuyện cơm hến"(Hoàng Phủ Ngọc Tường).</p>	
Tản văn	<p>Là lối viết chú trọng ghi lại những gì người viết đã trải qua, nghe thấy, nhìn thấy, cảm thấy để thể hiện được tình cảm, ý nghĩ mang màu</p>	<p>Bài: Bản tin về hoa anh đào (Nguyễn Vĩnh Nguyên)</p>	